

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 243/2019/HS-ST

Ngày: 13-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Xuân và bà Trần Thị Diệu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trần Quân, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 221/2019/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Trọng Ng, sinh ngày 17 tháng 12 năm 1995 tại tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: thôn L, xã Q, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Võ Thị M; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 16/7/2019 cho đến nay. Có mặt.

*** Bị hại:** Chị Dương Phước Bảo H, sinh ngày 23/7/2001; địa chỉ: 8/6/8 kiệt 82 đường C, phường V, thành phố Huế. Có đơn xin xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan:** Bà Võ Thị M, sinh năm 1966; địa chỉ: thôn L, xã Q, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội Zalo, Võ Trọng Ng sử dụng tên tài khoản “Thu Ngà” để nhắn tin, làm quen với chị Dương Phước Bảo H. Quá trình trò chuyện thì Ng không cho chị H biết tên thật của mình. Ng giới thiệu về công việc tiếp khách nước ngoài có quan hệ tình dục với mức lương cao, nếu muốn làm thì Ng sẽ xin việc cho chị H, nhưng trước hết phải kiểm tra khả năng sinh hoạt tình dục, mục đích là để quan hệ tình dục với chị H. Nghe vậy, chị H đồng ý và gửi cho Ng các hình ảnh tự chụp phần ngực, phần mặt và ảnh Giấy chứng minh nhân dân của mình. Khi biết chị H đang dùng điện thoại Iphone 6, Ng nảy sinh ý định chiếm đoạt. Ng nói chị H đến khách sạn Sen ở 3/25 Hai Bà Trưng, phường Vĩnh

Ninh, thành phố Huế để có người thanh niên đến kiểm tra. Theo hẹn, khoảng 09 giờ ngày 13/7/2019, chị H đến tại phòng 102 khách sạn Sen. Khi vào phòng, Ng giới thiệu mình là người được chị Ngà cử đến để kiểm tra khả năng tình dục. Được chị H đồng ý nên cả hai cùng nhau quan hệ tình dục. Khoảng 45 phút sau, sau khi quan hệ tình dục xong, Ng nói chị H đưa chiếc điện thoại hiệu iPhone 6 16G màu vàng và chụp 02 kiểu ảnh chị H mặt đồ lót, che mặt. Sau khi chụp ảnh xong Ng lừa chị H nói là đưa hình ảnh về cho “Sếp” và chị Ngà xem, qua đó Ng sẽ xin mức lương cao cho chị H. Tin tưởng nên chị H giao điện thoại của mình cho Ng. Ng dặn chị H đợi 30 phút sau sẽ quay lại trả điện thoại và ký hợp đồng. Sau một thời gian chờ không thấy Ng quay lại, biết đã bị lừa nên chị H đi về nhà. Chiều cùng ngày 13/7/2019, Ng vào mạng internet đăng thông tin rao bán điện thoại vừa chiếm đoạt và đã bán cho 01 người phụ nữ không rõ lai lịch tại cầu Kho Rền với giá 1.200.000 đồng. Trước khi bán, Ng tháo chiếc thẻ sim điện thoại mạng Mobifone ra khỏi máy rồi cất giữ thẻ sim trong người. Số tiền có được Ng tiêu xài hết.

Khi chiếm đoạt điện thoại, Ng đã nắm được mật khẩu đăng nhập vào tài khoản facebook của chị H có tên “Dương Phước Bảo H”, nên sử dụng chiếc điện thoại hiệu Xiaomi của mình đăng nhập vào để sử dụng. Ngày 15/7/2019, chị H kiểm tra thấy tài khoản facebook của mình đã bị Ng đăng nhập vào, nên lập tài khoản facebook mới có tên là “Bảo H” rồi nhấn tin vào facebook cũ đề nghị xin lại điện thoại và thẻ sim mạng Mobifone, thì Ng trả lời đã bán chiếc điện thoại. Chị H xin chuộc lại thẻ sim thì Ng nảy sinh ý định tiếp tục chiếm đoạt tài sản. Từ ngày 15 đến ngày 16/7/2019, Ng nhiều lần nhấn tin đe dọa sẽ đăng các hình ảnh nhạy cảm và 01 đoạn phim dài 49 phút do Ng lén quay cảnh quan hệ tình dục với chị H lên mạng xã hội nếu chị H không đưa số tiền 5.000.000 đồng để chuộc lại thẻ sim điện thoại. Lo sợ trước những lời đe dọa của Ng sẽ ảnh hưởng đến bản thân và gia đình, chị H chuẩn bị sẵn số tiền 5.000.000 đồng để giao. Theo yêu cầu của Ng, vào khoảng 20 giờ ngày 16/7/2019, chị H đem số tiền 5.000.000 đồng đến khu vực tượng đài Quang Trung ở phường An Tây, thành phố Huế để giao. Khi Ng chuẩn bị nhận tiền từ chị H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế phát hiện bắt quả tang.

** Vật chứng thu giữ:*

- Thu giữ của Võ Trọng Ng: 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu trắng hồng, màn hình bị nứt vỡ; 01 thẻ sim điện thoại mạng Mobifone, có mã số 8401160224195362;

- Chị Dương Phước Bảo H giao nộp: tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); 01 điện thoại di động iPhone 6 màu xám, số Imel 77071; 45 trang giấy A4 chứa nội dung tin nhắn giữa Võ Trọng Ng và chị Dương Phước Bảo H (từ sáng ngày 15/7/2019 đến tối ngày 16/7/2019, mỗi trang đều có chữ ký xác nhận của chị H và Ng).

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu iPhone 6 16G màu vàng mà Võ Trọng Ng chiếm đoạt và đã bán cho 01 người không rõ lai lịch, nên không thu hồi được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 197 ngày 17/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế (định giá qua hồ sơ) xác

định: Chiếc điện thoại di động hiệu iPhone 6 16G màu vàng tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 2.300.000 đồng.

** Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:*

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại cho chị Dương Phước Bảo H số tiền 5.000.000 đồng, 01 thẻ sim điện thoại mạng Mobifone có mã số 8401160224195362 và 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 màu xám. Chị H yêu cầu Võ Trọng Ng phải bồi thường số tiền 2.300.000 đồng tương đương giá trị chiếc điện thoại đã chiếm đoạt. Ngày 18/10/2019, mẹ của Võ Trọng Ng là bà Võ Thị M đã thay bị cáo bồi thường cho chị H số tiền 2.300.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Võ Trọng Ng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 227/CT-VKS ngày 16 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Võ Trọng Ng về các tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Võ Trọng Ng phạm các tội “Cưỡng đoạt tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 170; khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 đối với cả hai tội; điểm b, h khoản 1 Điều 51 đối với tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản, từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu trắng hồng.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 13/7/2019, tại khách sạn Sen ở 3/25 Hai Bà Trưng, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, với ý định chiếm đoạt tài sản của người khác từ trước, Võ Trọng Ng đã lừa đảo chiếm đoạt của chị Dương Phước Bảo H 01 chiếc điện thoại di động hiệu iPhone 6 16G màu vàng, trị giá 2.300.000 đồng. Chiều cùng ngày, Ng bán chiếc điện thoại chiếm đoạt được cho 01 người không rõ lai lịch được 1.200.000 đồng và tiêu xài hết. Ngày 15/7/2019, chị H liên lạc được với Ng để xin lại điện thoại cùng thẻ sim. Ng nảy sinh ý định tiếp tục chiếm đoạt tài sản của chị H. Trong 02 ngày 15 và 16/7/2019, Ng nhiều lần nhắn tin đe dọa sẽ đăng tải lên mạng xã hội những hình ảnh nhạy cảm và phim Ng quay lén cảnh quan hệ với chị H nếu không đưa cho Ng 5.000.000

đồng. Lo sợ trước đe dọa của Ng, chị H đồng ý. Khoảng 20 giờ ngày 16/7/2019, tại khu vực tượng đài Quang Trung ở phường An Tây, thành phố Huế, khi Ng chuẩn bị nhận số tiền 5.000.000 đồng từ chị H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo về các tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bằng thủ đoạn gian dối và có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi, muốn có tiền tiêu xài không chính đáng nên dẫn đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt thật nghiêm.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại đối với hậu quả do bị cáo gây ra trong tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; thiệt hại do bị cáo gây ra trong tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản không lớn; nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội và để răn đe, phòng ngừa cho những người khác.

Do bị cáo phạm hai tội “Cưỡng đoạt tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nên cần tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu trắng hồng thu giữ của bị cáo là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Võ Trọng Ng phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”;

Xử phạt bị cáo Võ Trọng Ng 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Cường đoạt tài sản

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, h, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Võ Trọng Ng phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Trọng Ng 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 16/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu trắng hồng thu giữ của bị cáo.

Vật chứng trên được xác định theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

Buộc bị cáo Võ Trọng Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người liên quan;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tú